

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2025/DS-PT  
Ngày: 05-3-2025  
V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự -  
vay tài sản.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên.

Các Thẩm phán: Bà Đào Thị Thủy

Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Đại - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang:** Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên trung cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 51/2025/TLPT-DS ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc: “Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 66/2024/DS-ST ngày 23/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 10/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Thanh N, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngân H, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp D, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn V, sinh năm 2003. Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V: Ông Lưu Văn T, địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố V, tỉnh Hậu Giang, theo văn bản ủy quyền được công chứng ngày 03 tháng 3 năm 2025.

4. *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

*Chị Cao Thanh N (gọi tắt là chị N) trình bày:*

Vào khoảng tháng 5/2023 chị N có cho mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Ngân H mượn tiền nhiều lần, tổng số tiền chị N cho bà Hoàng M là 750.000.000 đồng (bảy trăm năm mươi triệu đồng). Do là mẹ con với nhau nên khi mượn tiền chị N không có yêu cầu bà H làm biên nhận hay giấy tờ gì, không tính lãi suất, khi mượn hai bên thoả thuận một tháng sau sẽ trả đủ số tiền này. Nhưng khi đến hạn, chị N có yêu cầu bà H trả nợ thì bà H cứ hứa hẹn mà không trả. Do đây là tiền vốn làm ăn của vợ chồng chị N và chị N phải vay mượn bạn bè để cho bà Hoàng M, chị N không để bên chồng biết việc cho vay tiền nên khi nhắn tin đòi tiền bà H thì chị N đã xóa một số đoạn tin nhắn và còn lưu lại một số nội dung tin nhắn liên quan đến số nợ này.

Nay chị N yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Ngân H có trách nhiệm trả lại cho chị N số tiền còn nợ là 750.000.000 đồng, chị N không yêu cầu tính lãi suất.

*Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H (gọi tắt là bà H) trình bày:*

Bà H là mẹ ruột của chị Cao Thanh N, bà H không thừa nhận có vay mượn tiền của chị N như chị N trình bày. Tuy là mẹ con ruột nhưng bà H và chị N đã không sống chung nhau từ năm 2018 đến nay, do mẹ con có mâu thuẫn nên chị N đã có gia đình riêng tại xã T và không còn liên lạc với nhau. Đến khoảng tháng 6/2023 thì chị N mới liên lạc lại gia đình, trong thời gian liên lạc qua tin nhắn thì chị N có một vài lần hỏi mượn tiền của bà H nhưng bà H không có tiền cho mượn. Bà H không hiểu nguyên nhân gì mà chị N khởi kiện bà H ra Tòa án để yêu cầu trả tiền nợ.

Bà H thừa nhận tài khoản “H” trong các ảnh chụp màn hình do chị N cung cấp là của bà H, bà H cho rằng có đăng ký tài khoản Zalo nêu trên cơ sở số điện thoại 0796.946.657 là của bà H và sử dụng tài khoản này để nhắn tin qua lại với chị N. Tuy nhiên, bà H không thừa nhận có nhắn tin mượn tiền chị N như chị N trình bày. Nay bà H không có nợ nên bà không đồng ý trả theo yêu cầu của chị N.

*Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn V (gọi tắt là anh V) trình bày:*

Chị Cao Thanh N là vợ của anh V, việc chị N cho bà H là mẹ vợ mượn tiền anh V không biết. Do vợ chồng anh V là đại lý mua bán thức ăn chăn nuôi, nên khi anh V kêu chị N đưa tiền để trả tiền lấy hàng thì chị N nói đã lấy tiền cho mẹ là bà Hoàng M thì anh V mới biết là chị N đã cho bà Hoàng M số tiền khoảng 750.000.000 đồng, đây là số tiền vốn cha ruột của anh V cho vợ chồng anh làm vốn mua bán. Anh V và chị N có gặp trực tiếp bà H nhiều lần để yêu cầu bà H trả lại số tiền này nhưng bà H không trả, nên giữa bà H và vợ chồng anh V xảy ra cãi vã.

Nay anh V thống nhất với yêu cầu khởi kiện của chị N về việc yêu cầu bà H trả lại số tiền còn nợ. Ngoài ra, anh V không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Cao Thanh N xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H cụ thể: Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị N yêu cầu bà H trả số tiền còn nợ là 750.000.000 đồng, nhưng tại phiên tòa chị N chỉ yêu cầu bà H trả số tiền mượn theo nội dung tin nhắn bà H đã nhắn thừa nhận số tiền là 650.000.000 đồng, xin rút lại không yêu cầu đối với bà H là 100.000.000 đồng, chị N không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H không thừa nhận có mượn tiền chị N nên không đồng ý trả theo yêu cầu của chị N.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn V thống nhất với yêu cầu của chị N, yêu cầu bà H trả lại cho chị N số tiền đã mượn là 650.000.000 đồng.

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của chị Cao Thanh N phát biểu quan điểm bảo vệ:

Chị N xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện của chị N so với yêu cầu khởi kiện ban đầu cụ thể tại phiên tòa này chị N chỉ yêu cầu bà H trả số tiền còn nợ là 650.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là các tin nhắn qua tài khoản Zalo giữa bà H và chị N, trong tin nhắn bà H có thừa nhận nợ số tiền 650.000.000 đồng, tại phiên tòa bà H thừa nhận tài khoản Zalo do chị N cung cấp là của bà H sử dụng và bà H cũng sử dụng tài khoản Zalo này để nhắn tin qua lại với chị N, nhưng bà H không thừa nhận nội dung các tin nhắn mượn tiền, nhưng bà H không chứng minh được các nội dung tin nhắn chị N cung cấp là không đúng, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị N, buộc bà H có trách nhiệm trả cho chị N số tiền 650.000.000 đồng, chị N không yêu cầu tính lãi.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 66/2024/DS-ST ngày 23/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Thanh N đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H về việc yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H trả lại số tiền vay mượn còn nợ.

2. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H có nghĩa vụ trả cho chị Cao Thanh N số tiền vay là 650.000.000 đồng (sáu trăm năm mươi triệu đồng).

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Thanh N đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H về số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/11/2024, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Thanh N đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H.

*Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự trình bày:*

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Nguyễn Thị Ngân H. Bị đơn không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo bản án sơ thẩm với lý do bị đơn không vay tiền, những tin nhắn trên zalo là do nguyên đơn tự tạo ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu quan điểm: Về tố tụng, từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự đã tiến hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận áp dụng khoản 1, Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Buộc bị đơn Nguyễn Thị Ngân H phải trả cho nguyên đơn Cao Thanh N số tiền là 650.000.000 đồng. Về án phí, bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được xem là hợp lệ và được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H yêu cầu cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm; không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Giữa nguyên đơn Cao Thanh N và bị đơn Nguyễn Thị Ngân H có quan hệ mẹ con ruột. Vào khoảng tháng 5 năm 2023 nguyên đơn cho rằng có cho mẹ là bà Hoàng mượn tiền nhiều lần, tổng cộng 750.000.000 đồng; tại phiên tòa sơ thẩm đại diện nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn trả số tiền 650.000.000 đồng. Bị đơn bà H không thừa nhận có nợ nên không đồng ý trả nợ theo yêu cầu của nguyên đơn.

Xét giao dịch vay mượn tiền giữa nguyên đơn và bị đơn không lập thành văn, cũng không có giấy tờ biên nhận nợ. Chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là các đoạn tin nhắn qua lại liên quan đến số tiền nguyên đơn khởi kiện qua mạng xã hội Zalo như: *“trước sau tầm 650 thôi chứ đâu nữa”*, *“nói chung số tiền của tui trước sau 650 tr bà tính thế nào...”*. Quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm bị đơn thừa nhận số điện thoại 0796.946.657, đăng ký tại nhà mạng M1 và tài khoản tên Hoàng M2 trên Zalo là của bị đơn, nên Tòa án cấp phúc thẩm không cần thiết phải trích tại nhà mạng liên quan đến các đoạn tin nhắn giữa nguyên đơn và bị đơn. Mặc dù nguyên đơn không có chứng cứ trực tiếp là biên nhận nợ, có chữ ký của bị đơn nhưng thông qua các đoạn tin nhắn qua Zalo mà nguyên đơn cung cấp cũng đủ cơ sở xác định nguyên đơn có mượn bị đơn số tiền 650.000.000 đồng.

Việc bị đơn không thừa nhận các đoạn tin nhắn trên, nhưng không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở để xem xét. Tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn cung cấp đoạn ghi âm cuộc nói chuyện mà bị đơn cho rằng đó là nội dung hội thoại nguyên đơn hỏi mượn tiền bị đơn, khi bị đơn không cho mượn nên nguyên đơn khởi kiện bị đơn. Tuy nhiên, nội dung đoạn hội thoại không nghe rõ có việc hỏi mượn tiền từ phía nguyên đơn mà chỉ có tiếng bị đơn nói không có tiền. Bị đơn có làm vi bằng để ghiõ nội dung cuộc hội thoại nhưng cũng không chứng minh được việc bị đơn không mượn tiền của nguyên đơn mà trong đó còn thể hiện thêm những nội dung mà anh Trần Văn V điện đòi tiền phía bị đơn không được nên đã có những lời lẽ không đúng đối với bị đơn. Do đó, không có cơ sở để xác định đây là chứng cứ để chứng minh cho việc bị đơn không thiếu nợ tiền của nguyên đơn.

[3]. Từ những nhận định trên, xét kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 463, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Thanh N đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H về việc yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H trả lại số tiền vay mượn còn nợ.

2. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H có nghĩa vụ trả cho chị Cao Thanh N số tiền 650.000.000 đồng (sáu trăm năm mươi triệu đồng).

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Thanh N đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H về số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H phải nộp là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Nguyên đơn chị Cao Thanh N được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.000.000 đồng, theo biên lai thu số 0009903 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

6. Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngân H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0010350 ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí phúc thẩm.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 05/3/2025).

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Thủy-**

**Mạc Thị Chiên**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mạc Thị Chiên**